TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 48/2017/HS-ST
Ngày 06/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Nhàn.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông **Trần Văn Thạch.**
2- Bà **Bùi Thị Hoa Mai.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Sỹ,** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Anh H.**, sinh năm 1997 tại Tây Ninh; Trú tại: Ấp Long Y., xã Long Thành N., huyện H., tỉnh Tây Ninh; Số CMND: 291157828; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Huỳnh Văn H., sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H., sinh năm 1970; Có vợ là Phạm Thị T., sinh năm 1996 và 01 con Phạm Huỳnh Lan A, sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không có.
- Bị tạm giữ: Ngày 12/6/2017.
- Tạm giam: Ngày 21/6/2017. Bị cáo có mặt.

*** Người bị hại:**
1. Bà **Võ Thị H.**, sinh năm 1962 (Có đơn xin vắng mặt).
Trú tại: Ấp Cẩm Th., xã Cẩm Gi., huyện G., tỉnh Tây Ninh
2. Bà **Đỗ Thị Đ.,** sinh năm 1960 (Có mặt).
Trú tại: Ấp Cẩm A., xã Cẩm Gi., huyện G, tỉnh Tây Ninh. .

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
Bà **Nguyễn Thị H.,** sinh năm 1970 (Có mặt).
Trú tại: Ấp Long Y., xã Long Thành N., huyện H., tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 12/6/2017, Huỳnh Anh H. điều khiển xe mô tô biển số 70K1–7832 đến khu vực chợ Long Hoa thuộc thị trấn H., huyện H., tỉnh Tây Ninh tìm tài sản không có ai trông giữ để trộm cắp. Đến nơi, H. để xe ở khu đất trống gần tiệm thuốc "Tây Nam" rồi đi xung quanh tìm tài sản. Khi đi đến trước nhà số 51/1, khu phố 1, thị trấn H,, H. phát hiện xe mô tô biển số 70F1–147.90 của bà Võ Thị H., trú tại ấp Cẩm Th., xã Cẩm Gi., huyện G., tỉnh Tây Ninh không ai trông giữ nên đẩy đi một đoạn khoảng 500 m thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, H. còn khai nhận: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 10/6/2017, tại khu vực bãi giữ xe cửa số 1 chợ Long Hoa thuộc khu phố 1, thị trấn H., H. lấy trộm xe mô tô Sirius biển số 70F1–229.92 của bà Đỗ Thị Đ. trú tại ấp Cẩm A., xã Cẩm Gi., huyện G., tỉnh Tây Ninh đem sang Campuchia bán được 7.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG-TTHS ngày 14/6/2017 và số 18/KLĐG-TTHS ngày 15/6/2017 kết luận: Xe mô tô Yamaha Sirius biển số 70F1–147.90 giá 8.000.000 đồng, xe Yamaha Sirius biển số 70F1–229.92 giá 9.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo. Huỳnh Anh H. không có tài sản nên không tiến hành kê biên. Bà H. đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Bà Đ. yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 42/QĐ-KSĐT ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Anh H. về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh H. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm o, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Anh H. từ 9 (Chín) tháng tù đến 01 (Một) năm tù.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

- Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

+ Tại phiên tòa, bà Đỗ Thị Đ. yêu cầu bị cáo bồi thường 9.000.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

+ Ghi nhận bà Võ Thị H. đã nhận lại 01 xe môtô biển số 70F1-147.90 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Xem xét trả lại cho bà Nguyễn Thị H. 01 xe mô tô biển số 70K1-7832.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình và làm người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào các ngày 10 và 12/6/2017, bị cáo Huỳnh Anh H. đã lén lút trộm cắp của bà Võ Thị H. 01 xe mô tô biển số 70F1–147.90 trị giá 8.000.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 70F1–229.92 của bà Đỗ Thị Đ. trị giá 9.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo H. trộm cắp hai xe mô tô có tổng giá trị là 17.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không chịu lao động chân chính lại muốn có tiền tiêu xài nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo lợi dụng những người bị hại để xe không người trông coi đã lén lút trộm cắp xe mô tô của bà Đ. đem sang Campuchia bán lấy tiền tiêu xài, không thu hồi được, riêng xe của bà H. thì bị cáo bị bắt quả tang, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú về hành vi trộm xe của bà Đẹp được quy định tại các điểm o, p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo hai lần trộm cắp xe nên bị cáo phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng:

Bà H. đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70F1–147.90 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận.

Xe mô tô biển số 70K1–7832 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H., bà H. không biết bị cáo mượn để đi trộm cắp nên cần trả lại cho bà H. là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bà Đ. yêu cầu bị cáo bồi thường 9.000.000 đồng và bị cáo đồng ý nên cần buộc bị cáo bồi thường cho bà Đ. 9.000.000 đồng.

[6] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh H. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1-Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm o, p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh H. 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2017.

2- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình Sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Huỳnh Anh H. có nghĩa vụ bồi thường cho bà Đỗ Thị Đ. với số tiền là 9.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà Đ. có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo H. không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo H. còn phải trả cho bà Đ. số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình Sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận bà Võ Thị H. đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70F1–147.90 và bà không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H. 01 xe mô tô biển số 70K1–7832, số máy: 00003655, số khung: THD110200005231 đã qua sử dụng và không có nắp bình xăng.

4- Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Anh H. phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 650.000 đồng.

Báo cho bị cáo, bà Đ., bà H. biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà H. có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Tấn Nhàn

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND huyện Hoà Thành;
-CCTHADS huyện Hoà Thành;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng khác;
-THA phạt tù;
-Lưu